

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~401~~ /UBND-VP

Hiệp Hòa, ngày 07 tháng 3 năm 2018

V/v Báo cáo kết quả thực hiện
các chính sách hỗ trợ người có công
với cách mạng cải thiện nhà ở

Kính gửi:

- Chi Cục thuế huyện;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thực hiện Công văn số 568/UBND-KT ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh, Công văn số 647 /CT-QLCKTTĐ ngày 02/3/2018 của Cục Thuế tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

1. Giao Chi Cục thuế huyện: Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở theo quy định của Thủ tướng Chính phủ được quy định tại các văn bản (*Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 về việc hỗ trợ người có công với Cách mạng cải thiện nhà ở, số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 cải thiện nhà ở, số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996; Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính; Công văn số 1134/UBND-KT ngày 04/6/2010, số 4236/UBND-KT ngày 30/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; các văn bản khác có liên quan*), từ tháng 01/1995 đến hết tháng 02/2018.

Tham mưu Chủ tịch UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện với Cục Thuế tỉnh xong trước **ngày 16/3/2018** (theo biểu mẫu báo cáo gửi kèm).

Phương thức gửi báo cáo:

- Báo cáo bản chính gửi theo địa chỉ: Cục Thuế tỉnh Bắc Giang, địa chỉ số 280, đường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.



- Báo cáo bản điện tử (Scan) và bản mềm (để copy) gửi theo địa chỉ: **nmduc.bgi@gdt.gov.vn** của đồng chí Nguyễn Mạnh Đức (ĐT 0913.257.406), Phòng Quản lý các khoản thu từ đất, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang.

2. Phòng Lao động – Thương binh và xã hội: Có trách nhiệm báo cáo các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Chi Cục thuế huyện để tổng hợp, báo cáo tỉnh (*theo mẫu báo cáo và biểu mẫu đính kèm*), thời gian xong trước **ngày 13/3/2018**.

(Sao gửi kèm Công văn số 568/UBND-KT ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh, Công văn số 647 /CT-QLCKTTĐ ngày 02/3/2018 của Cục Thuế tỉnh và các biểu mẫu đính kèm).

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Như trên;
- LĐVP, các CV.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Hào



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **568** /UBND-KT

Bắc Giang, ngày **16** tháng **02** năm **2018**

V/v báo cáo thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan

Kính gửi:

- Cục thuế;
- Các sở: Tài chính; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Lao động Thương binh và XH;
- UBND các huyện, thành phố.

Để phục vụ công tác sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở (theo quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 về việc hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở, số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 cải thiện nhà ở, số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 về sửa đổi, bổ sung một số điều của quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 và số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000; các văn bản khác có liên quan); Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Thu Hà có ý kiến như sau:

1. Giao Cục thuế:

- Hướng dẫn thống nhất về đề cương, biểu mẫu để các sở (như kính gửi) và UBND huyện, thành phố thực hiện báo cáo kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở từ khi Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực đến nay;

- Tổng hợp kết quả chung của toàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 23/3/2018. Nội dung báo cáo phải làm rõ: Các chính sách cụ thể đã được thực hiện; số đối tượng đã được hưởng chính sách (cụ thể của từng chính sách); số hồ sơ đề nghị hưởng chính sách nhưng chưa được giải quyết; các khó khăn, vướng mắc và bất hợp lý khi thực hiện chính sách; số đối tượng dự kiến tiếp tục đề nghị được hưởng chính sách; các đề xuất, kiến nghị (sửa đổi, bổ sung văn bản hiện hành hoặc ban hành văn bản mới...) để chính sách được thực hiện tốt hơn trong thời gian tới....

2. Yêu cầu các sở (như kính gửi), UBND các huyện, thành phố xây dựng báo cáo theo đúng hướng dẫn của Cục thuế. Báo cáo gửi đến Cục thuế trước ngày 16/3/2018 để tổng hợp chung./.

Nơi nhận: **†**

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Lại Thanh Sơn;
- PCT Nguyễn Thị Thu Hà;
- Lưu VT, TPKT.

Bản điện tử:

LĐVP, TKCT, TH, TCD,
V.V. CTVĐ, ĐTNMT

CHỮ KÝ SỐ CÔNG TỈNH BẮC GIANG
Ủy ban Nhân dân tỉnh
Ngày: 28/02/2018 09:01:10
Tỉnh Bắc Giang

XGCA

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**



(Handwritten signature)

Trần Quốc Khánh

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN.....

Số: /BC-UBND
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

Về kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với Cách mạng cải thiện nhà ở theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan

Thực hiện Công văn số 568/UBND-KT ngày 26/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc báo cáo thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan; Công văn số 647/CT-QLCKTTĐ ngày 02/3/2018 của Cục Thuế tỉnh Bắc Giang.

UBND huyện..... báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với Cách mạng cải thiện nhà ở (theo quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 về việc hỗ trợ người có công với Cách mạng cải thiện nhà ở, số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000 về việc hỗ trợ người hoạt động cách mạng từ trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 cải thiện nhà ở, số 117/2007/QĐ-TTg ngày 25/7/2007 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/02/1996 và số 20/2000/QĐ-TTg ngày 03/02/2000; Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính; Công văn số 1134/UBND-KT ngày 04/6/2010, số 4236/UBND-KT ngày 30/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; các văn bản khác có liên quan), từ tháng 01/1995 đến hết tháng 02/2018, cụ thể như sau:

I. Các hình thức hỗ trợ đã được thực hiện: (nếu có thì ghi có, nếu không thì ghi không vào các nội dung dưới đây)

1. Tặng nhà tình nghĩa:
2. Hỗ trợ kinh phí để xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở:
3. Hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần tiền sử dụng đất khi bán nhà của Nhà nước hoặc khi giao đất làm nhà ở:
 - 3.1. Hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần tiền sử dụng đất khi bán nhà của Nhà nước:
 - 3.2. Hỗ trợ toàn bộ (miễn tiền sử dụng đất) hoặc một phần tiền sử dụng đất (giảm tiền sử dụng đất) khi giao đất làm nhà ở:
4. Các hình thức hỗ trợ khác (nếu có):

II. Số đối tượng đã được hưởng chính sách (cụ thể của từng chính sách):

1. Tặng nhà tình nghĩa: (Nếu có thì ghi số lượng nhà tình nghĩa đã tặng cho người có công với Cách mạng)

2. Hỗ trợ kinh phí để xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở: (Ghi tổng số tiền đã hỗ trợ cho người có công với Cách mạng và số lượng đối tượng đã được nhận số tiền hỗ trợ)

3. Hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần tiền sử dụng đất khi bán nhà của Nhà nước hoặc khi giao đất làm nhà ở:

3.1. Hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần tiền sử dụng đất khi bán nhà của Nhà nước: (Ghi tổng số tiền đã hỗ trợ cho người có công với Cách mạng và số lượng đối tượng đã được hỗ trợ)

3.2. Hỗ trợ toàn bộ (miễn tiền sử dụng đất) hoặc một phần tiền sử dụng đất (giảm tiền sử dụng đất) khi giao đất làm nhà ở: (Ghi tổng số tiền đã miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công với Cách mạng và số lượng đối tượng đã được miễn, giảm tiền sử dụng đất; sau đó phân tích được miễn, giảm tiền sử dụng đất trong 3 trường hợp sau và tổng hợp chi tiết của 3 năm gần nhất)

a) Trường hợp thứ nhất: Được Nhà nước giao đất để làm nhà ở.

b) Trường hợp thứ hai: Được Nhà nước cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất khác sang làm đất ở.

c) Trường hợp thứ ba: Được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở (công nhận quyền sử dụng đất).

4. Các hình thức hỗ trợ khác (nếu có):

III. Số hồ sơ đề nghị hưởng chính sách nhưng chưa được giải quyết:

1. Số hồ sơ đề nghị xây dựng nhà tình nghĩa: hồ sơ.

2. Số hồ sơ đề nghị hỗ trợ bằng tiền: hồ sơ.

3. Số hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất: hồ sơ. Trong đó:

a) Số hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất trong trường hợp được Nhà nước giao đất để làm nhà ở: hồ sơ.

b) Số hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất trong trường hợp được Nhà nước cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất khác sang làm đất ở: hồ sơ.

c) Số hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền sử dụng đất trong trường hợp được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở (công nhận quyền sử dụng đất): hồ sơ.

IV. Số đối tượng dự kiến tiếp tục đề nghị được hưởng chính sách (Được Nhà nước giao đất để làm nhà ở hoặc được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất khác sang làm đất ở hoặc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở (công nhận quyền sử dụng đất ở)):

V. Khó khăn, vướng mắc và bất hợp lý khi thực hiện chính sách:

1. Khó khăn, vướng mắc: *(cần nêu rõ từng nội dung khó khăn, vướng mắc và tại văn bản nào).*

-.....

-.....

-.....

2. Bất hợp lý khi thực hiện chính sách: *(cần nêu rõ từng nội dung bất hợp lý và tại văn bản nào).*

-.....

-.....

-.....

VI. Đề xuất, kiến nghị *(sửa đổi, bổ sung văn bản hiện hành hoặc ban hành văn bản mới....)* để chính sách được thực hiện tốt hơn trong thời gian tới:

1.....

2.....

3.....

UBND huyện..... báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Cục Thuế tỉnh;

- Lưu: VT,

Bản điện tử:

- Cục Thuế tỉnh (nmduc.bgi@gdt.gov.vn);

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;

- Phòng (chủ trì soạn thảo văn bản này);

- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn A

